**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN ĐẮK MIL,**
**TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2018/HS-ST
Ngày 23/11/2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Đình Minh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Hồng và ông Nguyễn Tiến Tịnh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Đỗ Xuân H – Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2018/TLST-HS, ngày 08/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2018/QĐXXST-HS ngày 12/11/2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Cao Như H**, sinh năm 1988; tại: tỉnh Đắk Nông; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn 01, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; con ông; Cao Thế T, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1959; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án về tội Cố ý gây thương tích; bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/3/2018, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Bị cáo có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn văn L**, sinh năm 1989; tại: tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn 03, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; con ông; Nguyễn Văn C, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965; tiền án, tiền sự; Không; bị bắt tạm giam từ ngày 21/3/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Bị cáo có mặt

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Duy C, sinh năm 1984, trú tại: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phan Thị H, sinh năm 1975, trú tại: Thôn 9A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. (có mặt)

- *Người làm chứng:* Thị H, sinh năm 1975, trú tại: Thôn 9A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22h30’ ngày 29/01/2018, do có mối quạn hệ tình cảm từ trước với chị Phan Thị H nên sau khi uống rượu ở nhà tại thôn Thuận Tân, xã Thuận An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, Cao Như H điều khiển xe mô tô chở Nguyễn văn L đi đến nhà chị Huy tại thôn 01, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để tìm gặp chị Huy. Lúc này tại nhà chị Huy có anh Nguyễn Duy C đến chơi đang ngồi uống bia với chị Huy, khi thấy Cao Như H đến, sợ H phát hiện thấy anh C có mặt ở nhà mình nên chị Huy cùng anh C đi vào phòng ngủ của chị Huy đóng cửa lại để tránh mặt H. Do gọi chị Huy nhiều lần nhưng không thấy trả lời nên H lấy 01 con dao (bằng kim loại có cán làm bằng nhựa màu đen dài 30cm), Nguyễn Văn L lấy 01 con dao (làm bằng kim loại màu đen, phần lưỡi dao có kích thước 31cm x 7cm, phần cán dao làm bằng kim loại có kích thước 11cm x 3cm) đi vào cạy cửa phòng ngủ của chị Phan Thị H. Một lúc sau thì cạy được cửa, Cao Như H thấy chị Phan Thị H và anh Nguyễn Duy C đang ở trong phòng nên đi vào trong phòng, thấy H cầm dao đi vào phòng ngủ nên anh C dùng gậy cao su (dài 51cm, đường kính 2,8cm) đánh 01 cái trúng vào tai trái của H gây thương tích nhẹ, thấy vậy chị H chạy đến đẩy H ra thì bị H dùng dao kề vào cổ và lôi chị H ra ngoài phòng khách, dùng tay chân đánh đập, dùng dao cắt, xé hết quần áo đang mặc trên người của chị H. Lúc này, anh C ở trong phòng ngủ thấy vậy liền hô *“Tụi mày không đi tao báo công an”*. Nghe vậy, H liền nói với L *“Mày chém chết mẹ thằng đó cho tao”*, ngay lập tức, L dùng dao lao vào chém về phía anh C 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới, anh C giơ tay lên đỡ thì bị lưỡi dao chém đứt hai ngón tay trái, sau khi chém gây thương tích cho anh L, L đi ra đứng trước cửa phía bên ngoài phòng ngủ, H hỏi lại L đã chém anh C chưa thì được L trả lời là chém đứt hai ngón tay của anh C rồi. Sau khi đánh đập, cắt và lột hết quần áo trên người của chị H, H nảy sinh ý định chở chị H về nhà của H ở xã Thuận Hạnh, huyện Đắk Song. H yêu cầu chị H ra ngoài cổng để lên xe để H chở về nhưng chị Huy không đồng ý. H lôi chị H ra ngoài, ép chị H lên xe, chị H chống cự lại, la hét và kêu cứu người đến giúp nhưng không thấy ai can thiệp. Cao Như H liền túm tóc lôi chị H lên xe mô tô, L từ trong nhà đi ra bế chị H lên xe mô tô, sau đó H điều khiển chở chị Huy ngồi ở giữa, L ngồi ở sau khống chế, ôm, giữ chị H lại rồi chở đi (lúc này chị H trong tình trạng người không mặc quần áo). Khi H chở chị H đi đến khu vực tổ dân phố 16, thị trấn Đắk Mil thì chị H cố vùng vẫy để thoát ra nên giữa H và chị H giằng co với nhau dẫn đến làm xe mô tô bị ngã xuống đường. Lợi dụng lúc này, chị H bỏ chạy vào vườn cà phê bên đường gần khu vực nghĩa địa để trốn thì bị H và L chạy theo bắt chị H lại, dùng vũ lực ép buộc chị H lên xe mô tô, mặc dù chị H van xin H và L tha cho chị H về nhưng H và L không đồng ý tiếp tục chở chị H về nhà của H tại thôn Thuận Tân, xã Thuận Hạnh, huyện Đắk Song để chị H ở đó, không cho về nhà. Sau đó, H và L bỏ đi khỏi địa phương, đối với chị Phan Thị H và anh Nguyễn Duy C sau khi bị đánh thương tích đã được đưa đến bệnh viện để cấp cứu và chữa trị.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 75/TgT ngày 08/02/2018 của Trung tâm pháp y sở y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: Anh Nguyễn Duy C bị mất hai đốt ngoài ngón 3 bàn tay trái tỷ lệ 06%, mất hai đốt ngoài ngón 4 bàn tay trái, tỷ lệ 06%, cộng lùi bằng 5,64%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11,64%, làm tròn bằng 12%. Các vết thương do bị chém bằng vật sắc.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 75/TgT ngày 08/02/2018 của Trung tâm pháp y sở y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: Chị Phan Thị H bị các vết thương sưng nề, bầm tím do bị vật tày tác động, vết thương lòng bàn tay trái do bị vật sắc tác động, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%.

Tại bản cáo trạng số: 58/CTr-VKS, ngày 05/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố các bị cáo Cao Như H, Nguyễn Văn L về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự và tội "Bắt, giữ người trái pháp luật" theo quy định tại khoản 1 Điều 157 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Cao Như H, Nguyễn văn L về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự và tội "Bắt, giữ người trái pháp luật" theo quy định tại khoản 1 Điều 157 của Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng.

***- Về hình phạt:***

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo Cao Như H mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội Cố ý gây thương tích; Áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo Cao Như H mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội Bắt, giữ người trái pháp luật; Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Cao Như H phải chấp hành từ 03 năm đến 03 năm 09 tháng tù.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo Nguyễn văn L mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; Áp dụng khoản 1 Điều 157; khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo Nguyễn văn L mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội Bắt, giữ người trái pháp luật; Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Nguyễn văn L phải chấp hành từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 03 tháng tù.

***- Xử lý vật chứng:*** Áp dụng Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại 01 con dao làm bằng kim loại màu đen (phần lưỡi dao có kích thước 31cm x 7cm, phần cán dao làm bằng kim loại có kích thước 11cm x 3cm)

là công cụ thực hiện phạm tội, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2018 cho chị Phan Thị H là chủ sở hữu hợp pháp.

***- Về trách nhiệm dân sự:*** Chấp nhận trong quá trình điều tra bị cáo Cao Như H đã bồi thường cho anh Nguyễn Duy C số tiền 10.000.000 đồng. Người bị hại, anh Nguyễn Duy C không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Các bị cáo không tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt khi được nói lời sau cùng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** ***Về hành vi, quyết định tố tụng:***

Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2]** ***Về hành vi khách quan và hậu quả do hành vi khách quan của các bị cáo gây ra, các bị cáo khai nhận như sau:***

Trong quá trình điều tra bị cáo Cao Như H không thừa nhận hành vi cố ý gây thương tích cho anh Nguyễn Duy C và bị cáo Nguyễn văn L không thừa nhận hành vi bắt, giữ người trái pháp luật đối với chị Phan Thị H. Tuy nhiên căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã xác định được vào khoảng 22h30’ ngày 29/01/2018, tại thôn 9A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Cao Như H và Nguyễn văn L đã có hành vi dùng 01 con dao làm bằng kim loại màu đen, phần lưỡi dao có kích thước 31cm x 7cm, phần cán dao làm bằng kim loại có kích thước 11cm x 3cm chém anh Nuyễn Duy C gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 12%. Sau đó, Cao Như H và Nguyễn văn L còn có hành vi dùng vũ lực, đe dọa, khống chế, bắt, giữ chị Phan Thị H đưa lên xe mô tô chở về nhà của H tại thôn Thuận Tân, xã Thuận Hạnh, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

Xét các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo là phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng tại Cơ quan cảnh sát điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở pháp lý để kết luận các bị cáo Cao Như H, Nguyễn văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo

điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự và tội "Bắt, giữ người trái pháp luật" theo quy định tại khoản 1 Điều 157 của Bộ luật hình sự.

**Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:**

*"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;*

*a)Dùng hung khí nguy hiểm.*

*...*

*i) Có tính chất côn đồ;*

*…*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:*

*...*

*đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.*

*..."*

**Điều 157 Bộ luật hình sự quy định:**

*"1. Người nào bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 153 và Điều 377 của Bộ luật này, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

*..."*

**[3]** ***Đánh giá tính chất vụ án:***

Xét tính chất vụ án do các bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo biết rằng pháp luật nghiêm cấm và trừng trị mọi hành vi xâm phạm đến thân thể và sức khỏe của người khác. Nhưng với bản tính hung hăng, côn đồ, xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe, tính mạng của người khác, mà bị cáo đã có hành vi vô nguyên cớ dùng 01 con dao làm bằng kim loại màu đen, phần lưỡi dao có kích thước 31cm x 7cm, phần cán dao làm bằng kim loại có kích thước 11Cm x 3cm chém anh Nuyễn Duy C gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 12%. Sau đó, Cao Như H và Nguyễn Văn L còn có hành vi dùng vũ lực, đe dọa, khống chế, bắt, giữ chị Phan Thị H đưa lên xe mô tô chở về nhà của H tại thôn Thuận Tân, xã Thuận Hạnh, huyện Đắk Song. Do đó, các bị cáo phải chịu tình tiết định khung tại điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là "Dùng hung khí nguy hiểm" và "Có tính chất côn đồ" và khoản 1 Điều 157 của Bộ luật hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra để thể hiện được tính răn đe, giáo dục đối với các bị cáo.

**[4]** ***Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:***

Đối với bị cáo Cao Như H, bị cáo có nhân thân xấu, ngày 28/02/2014 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999, bị cáo kháng cáo. Ngày 03/6/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 2 Điều Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 11/02/2016, bị cáo chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, sửa chữa mình mà ngày 29/01/2018 bị cáo tiếp tục phạm tội khi chưa được xoá án tích, nên cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong trường hợp "Tái phạm" đối với bị cáo. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Cao Như H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (đối với hành vi Bắt, giữ người trái pháp luật), đã bồi thường cho người bị hại số tiền 10.000.000 đồng, người bị hại đã có đơn bãi nại cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo Cao Như H được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn L, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn văn L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (đối với hành vi Cố ý gây thương tích, người bị hại đã có đơn bãi nại cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo Nguyễn văn L được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**[5]** ***Về hình phạt chính:*** Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội nên cần pH cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

**[6]** ***Về xử lý vật chứng của vụ án:***

Đối với 01 con dao làm bằng kim loại màu đen (phần lưỡi dao có kích thước 31cm x 7cm, phần cán dao làm bằng kim loại có kích thước 11cm x 3cm) là công cụ thực hiện phạm tội trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ nên cần trả lại cho chị Phan Thị H là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

Đối với con dao làm bằng kim loại, có cán nhựa màu đen dài 30cm và chiếc xe mô tô chưa rõ biển số mà các bị cáo mượn của đối tượng tên Linh, cơ quan cảnh sát điều tra đã áp dụng các biện pháp truy tìm nhưng không thu giữ được.

**[8]** ***Về trách nhiệm dân sự:*** Bị cáo Cao Như H đã bồi thường cho anh Nguyễn Duy C số tiền 10.000.000 đồng. Người bị hại, anh Nguyễn Duy C có đơn bãi nại, không yêu cầu bồi thường gì thêm. Xét thấy việc thoả thuận bồi

thường giữa bị cáo H với anh C là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

**[9]** ***Trong vụ án còn có một số vấn đề sau:***

- Đối với Cao Như H có hành vi dùng dao, tay chân gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1% cho chị Phan Thị H và dùng dao cắt xé hết quần áo của chị Phan Thị H có dấu hiệu của tội Cố ý gây thương tích và tội Làm nhục người khác. Tuy nhiên, chị Phan Thị H đã có đơn không yêu cầu khởi tố, theo quy định tại khoản 1 Điều 134, khoản 1 Điều 155 Bộ luật hình sự và khoản 1 Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự, nên không có căn cứ để xử lý hành vi nói trên của Cao Như H.

Đối với đối tượng tên Linh (chưa rõ nhân thân lai lịch) cho các bị cáo mượn xe mô tô (chưa xác định được biển số) Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil tiếp tục tiến hành xác minh, làm rõ khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi dùng gậy cao su đánh Cao Như H của anh Nguyễn Duy C, Cao Như H có đơn từ chối giám định nên không có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc gậy cao su là công cụ hỗ trợ của lực lượng công an xã, anh C đã nộp lại cho Công an xã Thuận An, nên không đề cập xử lý.

Đối với anh Nguyễn Duy C khai mất 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung J7 màu đen, Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil đang tiến hành xác minh, làm rõ khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

**[10]** ***Về án phí:*** Các bị cáo pH nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Cao Như H và Nguyễn văn L phạm tội "Cố ý gây thương tích" và "Bắt, giữ người trái pháp luật".

1.1. Áp dụng khoản 2 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Tuyên phạt bị cáo Cao Như H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Tuyên phạt bị cáo Cao Như H 09 (chín) tháng tù về tội Bắt, giữ người trái pháp luật.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Cao Như H phải chấp hành hình phạt chung 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 16/3/2018.

1.2. Áp dụng khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Tuyên phạt bị cáo Nguyễn văn L 02 (hai) năm tù về tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng khoản 1 Điều 157; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Tuyên phạt bị cáo Nguyễn văn L 09 (chín) tháng tù về tội Bắt, giữ người trái pháp luật.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Nguyễn văn L phải chấp hành hình phạt chung từ 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 21/3/2018.

**2.** Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại 01 con dao làm bằng kim loại màu đen (phần lưỡi dao có kích thước 31cm x 7cm, phần cán dao làm bằng kim loại có kích thước 11cm x 3cm) là công cụ thực hiện phạm tội, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2018 cho chị Phan Thị H là chủ sở hữu hợp pháp.

**3.** Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận trong quá trình điều tra bị cáo Cao Như H đã bồi thường cho anh Nguyễn Duy C số tiền 10.000.000 đồng. Người bị hại, anh Nguyễn Duy C không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

**4.** Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Cao Như H, Nguyễn Văn L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**5.** Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những nội dung liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- *TAND tỉnh Đắk Nông;*
- *Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;*
- *VKS ND huyện Đắ kMil;*
- *Đội điều tra CA huyện Đắk Mil;*
- *Đội THAHS Công an huyện Đắk Mil;*
- *Bộ phận NVHS Công an huyện Đắk Mil;*
- *Chi cục THA DS huyện Đắk Mil;*
- *Các bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS.*

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**TRẦN ĐÌNH MINH**